

Số: 507 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 05 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nâng bậc lương trước thời hạn năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về quy định chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013, của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV, ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng lương Trường Đại học Vinh ngày 23/12/2020;
Xét đề nghị của Trường phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương trước thời hạn năm 2020 đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường các đơn vị: Tổ chức Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp; Trường các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: HCTH, TCCB.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC ĐƯỢC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: *507* /QĐ-ĐHV, ngày *05* tháng *3* năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng					Mã số chức danh nghề nghiệp/Ngạch lương, bậc lương, hệ số lương, phụ cấp thâm niên vượt khung mới							Ghi chú
		Nam	Nữ		Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Ngày hưởng	Mã số chức danh nghề nghiệp/Mã ngạch	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên VK	Chênh lệch HSL	Số tháng được hưởng mức lương mới	Mốc tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1.	Chế Thị Hải Linh		1988	Tiến sĩ	V.07.01.03	3	3.00		01/02/2018	V.07.01.03	4	3.33		0.33		01/02/2020	
2.	Nguyễn Thị Bích Ngọc		1986	Tiến sĩ	V.07.01.03	4	3.33		01/10/2018	V.07.01.03	5	3.66		0.33		01/10/2020	
3.	Lê Thị Thu Hiệp		1983	Thạc sĩ	01.003	3	3.00		01/07/2018	01.003	4	3.33		0.33		01/07/2020	
4.	Phạm Xuân Chung	1977		Tiến sĩ	V.07.01.02	1	4.40		01/07/2018	V.07.01.02	2	4.74		0.34		01/07/2020	
5.	Nguyễn Ánh Dương	1972		Tiến sĩ	V.07.05.14	4	5.02		01/09/2018	V.07.05.14	5	5.36		0.34		01/09/2020	
6.	Lê Khánh Hưng	1983		Tiến sĩ	V.07.05.14	1	4.00		01/09/2018	V.07.05.14	2	4.34		0.34		01/09/2020	
7.	Nguyễn Khánh Ly		1985	Thạc sĩ	V.07.05.15	4	3.33		10/10/2018	V.07.05.15	5	3.66		0.33		10/10/2020	
8.	Phan Xuân Phồn	1973		Tiến sĩ	V.07.01.02	1	4.40		12/07/2018	V.07.01.02	2	4.74		0.34		12/07/2020	

9.	Đặng Thị Phương Thảo		1989	Thạc sĩ	V.07.04.12	2	2.41		28/05/2018	V.07.04.12	3	2.72		0.31		28/05/2020	
10.	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm		1985	Thạc sĩ	V.07.04.11	4	3.33		01/10/2018	V.07.04.11	5	3.66		0.33		01/10/2020	
11.	Nguyễn Lê Ái Vĩnh	1974		Tiến sĩ	V.07.01.02	1	4.40		12/07/2018	V.07.01.02	2	4.74		0.34		12/07/2020	
12.	Lê Đình Công	1978		Tiến sĩ	V.07.01.03	6	3.99		15/10/2018	V.07.01.03	7	4.32		0.33		15/10/2020	
13.	Cao Thành Nghĩa	1980		Tiến sĩ	V.07.01.03	5	3.66		15/10/2018	V.07.01.03	6	3.99		0.33		15/10/2020	
14.	Trần Thị Tuyền		1982	Tiến sĩ	V.07.01.02	1	4.40		01/10/2018	V.07.01.02	2	4.74		0.34		01/10/2020	
15.	Hoàng Phan Hải Yến		1981	Tiến sĩ	V.07.01.02	1	4.40		01/10/2018	V.07.01.02	2	4.74		0.34		01/10/2020	

(Danh sách gồm có 15 người)

